

## BÀI BÁO NGHIÊN CỨU GỐC

# Thực trạng hoạt động phòng, chống bệnh sởi và một số thuận lợi, khó khăn tại Trung tâm Y tế khu vực Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024

Đoàn Văn Công<sup>1</sup>, Nguyễn Hoàng Thiện Tâm<sup>1</sup>, Quách Kim Ứng<sup>1</sup>, Trần Khánh Huyền<sup>2</sup>, Trần Thị Anh Thư<sup>1</sup>, Hồ Thị Thúy Vệ<sup>1</sup>, Nguyễn Phước Ân<sup>1</sup>, Nguyễn Thị Thúy Nga<sup>3\*</sup>

### TÓM TẮT

**Mục tiêu:** Phân tích thực trạng hoạt động phòng, chống bệnh sởi và một số thuận lợi, khó khăn tại Trung tâm Y tế khu vực Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024.

**Phương pháp nghiên cứu:** Nghiên cứu kết hợp định lượng và định tính, thu thập số liệu từ tháng 05/2025 đến tháng 07/2025 tại Trung tâm Y tế khu vực quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Vật liệu nghiên cứu định lượng gồm hồ sơ, báo cáo, biên bản giám sát, số liệu từ phần mềm và các văn bản liên quan đến công tác phòng, chống bệnh sởi, cùng dữ liệu trích xuất từ hệ thống quản lý của Sở Y tế. Đối tượng nghiên cứu định tính gồm đại diện Ban Giám đốc, cán bộ các phòng/khoa liên quan, Trưởng TYT, nhân viên phụ trách phòng chống dịch và các bà mẹ có con dưới 5 tuổi.

**Kết quả:** Tỷ lệ tiêm chủng sởi - rubella ở trẻ dưới 5 tuổi trên 96%. Trong năm 2024 đã phát hiện tổng cộng 132 ca mắc sởi, 12 ổ dịch và 100% ca bệnh, ổ dịch được xử lý đúng quy định. Hoạt động truyền thông phòng chống dịch được triển khai đa dạng, kết hợp hình thức trực tiếp và truyền thông số, giúp nâng cao khả năng tiếp cận thông tin. Ứng dụng công nghệ thông tin qua các hệ thống quản lý bệnh và tiêm chủng quốc gia góp phần rút ngắn thời gian báo cáo và cải thiện quản lý dữ liệu. Tuy nhiên, khó khăn vẫn tồn tại như biến động dân cư, thiếu đồng bộ dữ liệu, hạn chế nhân lực và thiếu vắc xin cục bộ.

**Kết luận:** Trung tâm Y tế cần tăng cường quản lý và cập nhật danh sách đối tượng tiêm chủng di biến động; bổ sung dữ liệu từ cơ sở tư nhân; mở rộng tiếp cận cộng đồng qua chính quyền và cộng tác viên; đồng thời tập huấn nâng cao kỹ năng phòng chống dịch và giám sát khai báo ca bệnh.

**Từ khóa:** Phòng chống Sởi, phòng chống dịch, hệ thống y tế dự phòng, Trung tâm Y tế.

## ĐẶT VẤN ĐỀ

Bệnh sởi là một trong những bệnh truyền nhiễm cấp tính nguy hiểm, có tốc độ lây lan nhanh qua đường hô hấp và tiếp xúc trực tiếp. Dù đã có vắc xin phòng, sởi vẫn là nguyên nhân gây gánh nặng y tế toàn cầu, đặc biệt ở trẻ em dưới 5 tuổi và những người chưa được tiêm chủng đầy đủ. Theo Tổ chức Y tế thế giới (WHO), trong

năm 2022 có trên 9 triệu ca mắc sởi và khoảng 136.000 ca tử vong, chủ yếu ở trẻ nhỏ. Đại dịch COVID-19 để lại khoảng trống miễn dịch đáng kể (1). Từ năm 2020 đến 2023, tỷ lệ trẻ em tiêm mũi 1 vắc xin sởi toàn cầu giảm xuống mức thấp nhất trong thập kỷ. Tại Việt Nam, giai đoạn 2020 - 2021 không ghi nhận ổ dịch lớn, đến năm 2023 chỉ còn khoảng 82%, kéo theo nguy cơ tích lũy nhóm trẻ cảm nhiễm. Năm 2024, Việt Nam



\*Tác giả liên hệ: Nguyễn Thị Thúy Nga

Email: [nttn@huph.edu.vn](mailto:nttn@huph.edu.vn)

<sup>1</sup>Trung tâm Y tế khu vực Bình Thạnh

<sup>2</sup>Đại học Y Dược Thành phố Hồ Chí Minh

<sup>3</sup>Trường Đại học Y tế công cộng

Ngày nhận bài: 21/10/2025

Ngày phản biện: 25/12/2025

Ngày đăng bài: 26/04/2026

Mã DOI: <https://doi.org/10.38148/JHDS.0905SKPT25-115>

đã bùng phát dịch sởi với hơn 38.000 ca sốt phát ban nghi sởi, trong đó gần 7.000 ca được khẳng định, kèm theo nhiều ca tử vong (2).

Hoạt động phòng, chống bệnh sởi tại tuyến y tế cơ sở chịu ảnh hưởng bởi nhiều yếu tố như đặc điểm dân cư và di biến động dân số, năng lực hệ thống giám sát dịch tễ, mức độ bao phủ và quản lý tiêm chủng, nguồn lực y tế (nhân lực, kinh phí, vắc xin), truyền thông trong cộng đồng. Trong bối cảnh năm 2023 - 2024, Thành phố Hồ Chí Minh (TP.HCM) đã ghi nhận một số đợt bùng phát dịch sởi. Cụ thể, tính đến cuối năm 2024 thành phố đã có 3607 ca mắc sởi (3). Bên cạnh đó, TP.HCM còn ghi nhận nhiều ca bệnh sởi có biểu hiện nặng và xuất hiện biến chứng, thậm chí đã có trường hợp tử vong (4). Quận Bình Thạnh là địa bàn đô thị có mật độ dân số cao, tốc độ đô thị hóa nhanh và tình trạng di biến động dân cư lớn, với nhiều nhóm lao động nhập cư sẽ gặp nhiều thách thức cho hoạt động phòng chống dịch bệnh. Quận Bình Thạnh có 132 ca mắc và 12 ổ dịch tại tất cả 20 phường. Các nghiên cứu trước đây thường tập trung vào đặc điểm dịch tễ của bệnh sởi, tỷ lệ tiêm chủng hoặc hải lòng của người dân (5), (6). Các nghiên cứu đánh giá toàn diện hoạt động phòng, chống bệnh sởi tại tuyến y tế cơ sở trong bối cảnh dịch bùng phát trở lại sau đại dịch COVID-19 còn rất hạn chế (7). Nghiên cứu được triển khai với mục tiêu ***mô tả thực trạng và phân tích một số thuận lợi, khó khăn của hoạt động phòng, chống bệnh sởi tại Trung tâm Y tế (TTYT) khu vực Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh năm 2024.***

## **PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

**Thiết kế nghiên cứu:** Nghiên cứu kết hợp theo trình tự định lượng, định tính.

**Địa điểm và thời gian nghiên cứu**

**Thời gian và địa điểm thu thập số liệu:** Từ tháng 05/2025 đến tháng 07/2025 tại TTYT khu vực quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

## **Đối tượng nghiên cứu**

**Cấu phần định lượng:** Các hồ sơ, báo cáo, biên bản giám sát, số liệu phần mềm và các văn bản chính thức liên quan đến công tác phòng, chống bệnh sởi tại TTYT khu vực Bình Thạnh năm 2024.

**Tiêu chí lựa chọn:** Các hồ sơ, báo cáo, số liệu đầy đủ, hợp lệ, được lập trong năm 2024 và liên quan trực tiếp đến hoạt động phòng chống bệnh sởi tại địa bàn nghiên cứu.

**Tiêu chí loại trừ:** Các hồ sơ, báo cáo không đầy đủ thông tin, trùng lặp, sai lệch số liệu hoặc không liên quan trực tiếp đến nội dung nghiên cứu.

**Cấu phần định tính:** Đại diện Ban Giám đốc, lãnh đạo Khoa/Phòng/Trạm Y tế (TYT) phường, nhân viên TYT phường và bà mẹ có con dưới 5 tuổi sinh sống tại khu vực Bình Thạnh.

**Tiêu chí lựa chọn:** Chọn NVYT có nhiệm vụ quản lý, trực tiếp phụ trách chỉ đạo công tác phòng, chống dịch trên địa bàn quận, ở các phường có ca bệnh sởi được ghi nhận, có thời gian làm việc tại phường đang công tác ít nhất 6 tháng tính đến trước tháng 01/2024. Bà mẹ có con dưới 5 tuổi đưa con đi tiêm chủng tại TYT, đủ sức khỏe và năng lực tham gia trả lời các câu hỏi nghiên cứu và đồng ý tham gia nghiên cứu.

**Tiêu chí loại trừ:** Các trường hợp không tiếp cận được trong quá trình thu thập số liệu. Nghiên cứu viên chọn đối tượng có tiêu chí tương đương để thay thế.

## **Cỡ mẫu, chọn mẫu**

**Cấu phần định lượng:** Chọn toàn bộ các báo cáo ca bệnh sởi, báo cáo kết quả giám sát và điều tra ổ dịch, báo cáo chiến dịch tiêm chủng phòng sởi - rubella, báo cáo truyền thông phòng chống bệnh sởi, cùng với báo cáo tổng kết công tác phòng, chống bệnh truyền nhiễm đã được phê duyệt, trong đó có nội dung về bệnh sởi năm 2024.

**Nghiên cứu định tính:** Chọn mẫu có chủ đích, thực hiện phỏng vấn sâu trên 11 đối tượng gồm: 01 Phó Giám đốc TTYT phụ trách chuyên môn, 01 Trưởng Phòng Kế hoạch nghiệp vụ, 01 Trưởng Khoa Kiểm soát bệnh tật, 01 Phó Phòng Dân số – Truyền thông và Giáo dục sức khỏe, 02 Trưởng TYT phường, 02 nhân viên phụ trách công tác phòng chống dịch bệnh tại TYT và 03 bà mẹ có con dưới 5 tuổi đang sinh sống tại khu vực Bình Thạnh.

### **Biến số nghiên cứu**

**Các nhóm biến số định lượng chính liên quan đến hoạt động phòng chống sởi, bao gồm:**

- Truyền thông số hình thức truyền thông, số cuộc truyền thông, sản phẩm truyền thông.
- Tiêm chủng: số đợt tiêm ngừa, số lượt tiêm, tỷ lệ tiêm chủng (1 mũi, 2 mũi, 2 mũi đúng lịch), số ca có biến chứng nặng.
- Phát hiện, báo cáo ca bệnh: số ca nhận, số ca mắc sởi được phát hiện, số ổ dịch bệnh.
- Giám sát và xử lý ổ dịch: số ca mắc sởi được phát hiện, số ổ dịch bệnh và số ca mắc sởi, số ổ dịch bệnh được giám sát, xử lý.

**Chủ đề nghiên cứu định tính:** Phân tích một số yếu tố thuận lợi, khó khăn của hoạt động phòng, chống bệnh sởi theo 5 khía cạnh của hệ thống y tế: tài chính, nhân lực, hệ thống thông tin, được/trang thiết bị/công nghệ, quản lý/quản trị.

### **Kỹ thuật, công cụ và quy trình thu thập số liệu**

**Cấu phần định lượng:** Sử dụng bảng kiểm đánh giá thực trạng hoạt động phòng, chống bệnh sởi tại TTYT. Bảng kiểm thu thập các số liệu về nhân lực, trang thiết bị, kinh phí, hoạt động giám sát, truyền thông và tiêm chủng. Dữ liệu được thu thập bằng kỹ thuật hồi cứu

số liệu từ hồ sơ, báo cáo và phần mềm quản lý. Số liệu định lượng được thu thập bởi nhóm nghiên cứu gồm 02 người, trong đó tác giả là người trực tiếp thực hiện chính, cùng với 01 cán bộ y tế của TTYT quận Bình Thạnh.

**Cấu phần định tính:** Thực hiện phỏng vấn sâu với hướng dẫn phỏng vấn dành cho từng đối tượng nghiên cứu (Ban Giám đốc, cán bộ khoa phòng, TYT và người dân). Nhằm khai thác các thuận lợi, khó khăn đến công tác phòng, chống dịch theo từng nhóm đối tượng. Các cuộc phỏng vấn sâu được thực hiện trực tiếp tại địa điểm thuận tiện cho đối tượng nghiên cứu là TTYT và TYT sau khi đã được giải thích rõ mục đích nghiên cứu và cam kết bảo mật thông tin.

**Xử lý và phân tích số liệu:** Số liệu định lượng: Dữ liệu thứ cấp được nhập và xử lý bằng phần mềm Microsoft Excel, phân tích mô tả bằng tần số và tỷ lệ phần trăm. Kết quả được trình bày bằng bảng và biểu đồ. Số liệu định tính: Dữ liệu ghi âm được gõ băng, mã hóa và ẩn danh để bảo mật. Các đoạn phỏng vấn được tổng hợp, phân tích theo nhóm chủ đề.

**Đạo đức nghiên cứu:** Nghiên cứu đã được thông qua Hội đồng đạo đức trong nghiên cứu y sinh học của Trường đại học Y tế công cộng số 112/2025/YTCC-HD3 ngày 15 tháng 4 năm 2025.

## **KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU**

### **Đặc điểm hoạt động phòng, chống bệnh sởi**

Năm 2024, TTYT quản lý 22 cơ sở (2 cơ sở TTYT và 20 TYT) với tổng số 291 nhân viên y tế, gồm nhiều chuyên môn khác nhau; trong đó có 72 bác sĩ, 62 điều dưỡng–nữ hộ sinh và 45 dược sĩ. Bình quân, mỗi 10.000 dân quận Bình Thạnh có khoảng 6 nhân viên y tế làm việc tại TYT.

**Bảng 1. Đặc điểm hoạt động phòng, chống bệnh sởi tại TTYT**

Đặc điểm	Số lượng	Tỷ lệ	
<b>Đặc điểm hoạt động phòng, chống bệnh sởi</b>			
<b>Văn bản chỉ đạo về phòng chống sởi (n=84)</b>			
Sở Y tế	30	35,7%	
HCDC	38	45,2%	
UBND quận	16	19,1%	
Số văn bản triển khai của TTYT phòng, chống sởi		28	
<b>Truyền thông</b>			
<b>Số hình thức truyền thông phòng chống bệnh sởi được thực hiện</b>		4	
<i>Số cuộc truyền thông trực tiếp</i>		8	
<i>Sản phẩm truyền thông</i>			
	Băng rôn	20	
	Bích chương	803	
	Bài viết	47	
	Video tuyên truyền	4	
	Tờ bướm	13 000	
<b>Tiêm chủng</b>			
<i>Số đợt tiêm ngừa vắc xin sởi đã được thực hiện</i>		851	
<i>Số lượt tiêm ngừa vắc xin sởi đã được thực hiện</i>		7707	
<i>Tỷ lệ trung bình trẻ dưới 5 tuổi đạt 2 mũi tiêm ngừa vắc xin sởi</i>		96,65±3,09*	
<i>Số ca có biến chứng nặng sau tiêm</i>		0	0%
<b>Phát hiện, báo cáo ca bệnh</b>			
<i>Số ca mắc sởi được phát hiện</i>		132	100%
<i>Số ca sởi được báo cáo đúng thời gian quy định</i>		132	100%
<i>Số ổ dịch sởi được phát hiện</i>		12	100%
<i>Số báo cáo liên quan đến sởi</i>		28	100%
<b>Giám sát và xử lý ổ dịch</b>			
<i>Số ca sởi được xử lý đúng thời gian quy định</i>		132	100%
<i>Số ổ dịch sởi được phát hiện</i>		12	100%
<i>Số ổ dịch được xử lý đúng quy định</i>		12	100%

\*Trung bình ± Độ lệch chuẩn

Về Truyền thông, TTYT triển khai 4 hình thức, gồm 8 buổi truyền thông trực tiếp, phát hành 803 bích chương và khoảng 13.000 tờ rơi đến người dân.

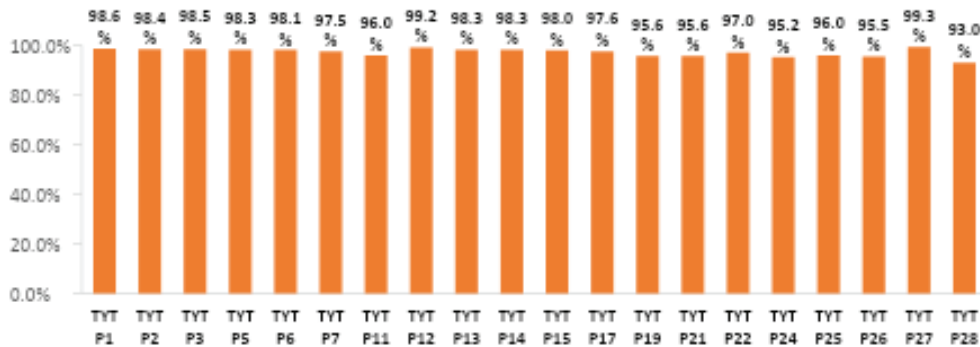
Về tiêm chủng, TTYT đã triển khai tổng cộng 851 đợt tiêm chủng vắc xin phòng bệnh sởi

với 7.707 lượt tiêm được thực hiện. Tỷ lệ trung bình trẻ dưới 5 tuổi được tiêm đủ 2 mũi vắc xin sởi đạt mức cao là 96,65% ± 3,09% cho thấy độ bao phủ vắc xin trong cộng đồng trẻ em khá tốt.

Năm 2024, TTYT khu vực Bình Thạnh ghi

nhận 132 ca mắc sởi được báo cáo đúng quy định và 12 ổ dịch, đồng thời ban hành 28 văn bản chỉ đạo, cho thấy công tác giám sát và

phòng chống dịch được thực hiện nghiêm túc, chủ động và kịp thời.

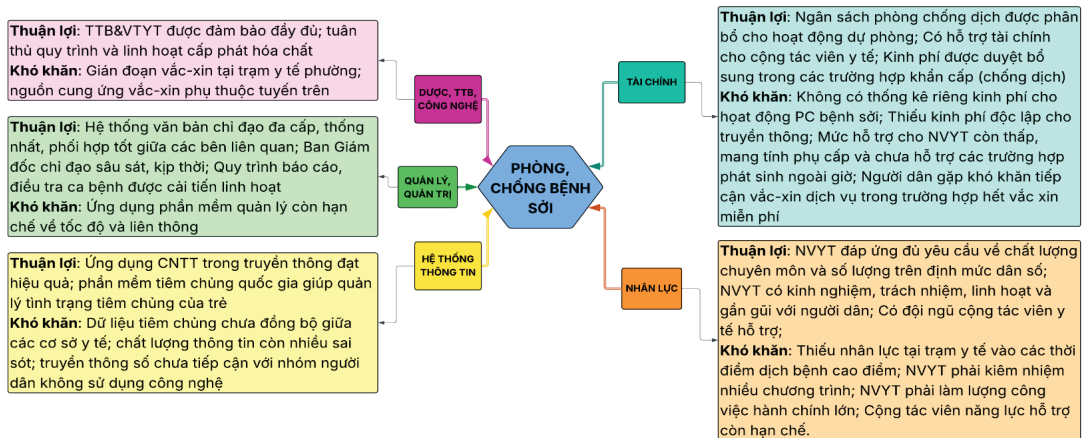


**Biểu đồ 1. Tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi được tiêm đủ 2 mũi vắc xin sởi tại các TYT phường, quận Bình Thuận năm 2024**

Biểu đồ 1 cho thấy tỷ lệ trẻ dưới 5 tuổi được tiêm đủ 2 mũi vắc xin sởi tại các TYT phường năm 2024 đều đạt mức cao, dao động từ 93,0% đến 99,3%. Hầu hết các phường vượt ngưỡng chỉ tiêu  $\geq 95\%$  của Bộ Y tế, trong đó một số phường đạt trên 98%. Tuy nhiên, vẫn

còn một vài phường như Phường 28 (93,0%) và Phường 21 (95,6%), Phường 22 (97,0%) chỉ ở mức xấp xỉ ngưỡng an toàn.

**Một số yếu tố thuận lợi, khó khăn của hoạt động phòng, chống bệnh sởi**



**Sơ đồ 1. Một số thuận lợi, khó khăn của hoạt động phòng chống bệnh Sởi**

Sơ đồ 1 phân tích những thuận lợi và khó khăn trong từng nhóm yếu tố ảnh hưởng đến hoạt động phòng, chống bệnh sởi. Cụ thể như sau:

Năm 2024, tổng kinh phí phòng chống dịch tại TTYT quận Bình Thuận là 380,1 triệu đồng.

Trong đó, chi cho giám sát và xử lý ca bệnh theo Quyết định 73/2011/QĐ-TTg chiếm tỷ trọng lớn nhất (55,4%); tiếp đến là kinh phí hỗ trợ nhân viên trực tiếp phòng chống dịch (27,5%) và hỗ trợ cộng tác viên (17%).

**Bảng 2. Nguồn tài chính cho hoạt động phòng chống dịch tại TTYT Bình Thạnh năm 2024**

Nội dung	Số tiền (VNĐ)	Tỷ lệ (%)
Tổng Kinh phí phòng chống năm 2024 dịch bệnh (Từ nguồn Ns cấp, nguồn không thường xuyên)	380.106.970	100,0
Kinh phí hỗ trợ cho NVYT thực hiện phòng chống dịch (đi phun hóa chất)	104.646.970	27,5
Kinh phí định mức cho giám sát và xử lý ca bệnh theo quyết định 73/2011/QĐ-TTg ngày 28/12/2011 (Ngày thường 100.000đ, ngày T7, CN: 130.000đ, Lễ, tết: 180.000đ)	210.780.000	55,4
Kinh phí cho cộng tác viên	64.680.000	17,0

Ngân sách đã được phân bổ song chưa đáp ứng đủ, việc chi trả còn chậm. Do đó, mặc dù ngân sách cho giám sát có tác động tích cực, nhưng cơ cấu phân bổ hiện tại cũng được xem là một rào cản đối với việc nâng cao nhận thức và duy trì tỷ lệ tiêm chủng bền vững.

Về nhân lực, đội ngũ y tế nhiệt tình, được tập huấn nhưng vẫn thiếu người, nhiều vị trí phải kiêm nhiệm và chịu áp lực cao. Trong giai đoạn dịch bệnh sôi gia tăng, NVYT phải kiêm nhiệm nhiều chương trình và làm việc ngoài giờ với cường độ cao, làm gia tăng áp lực công việc.

Đối với dược, trang thiết bị và công nghệ, vắc xin và vật tư tương đối đầy đủ nhưng vẫn có tình trạng thiếu cục bộ, phụ thuộc nhiều vào tuyến trên.

Về quản trị, ban giám đốc chỉ đạo sâu sát, kịp thời. Quy trình báo cáo, điều tra ca bệnh được cải tiến linh hoạt cho phù hợp với thực tiễn. Hệ thống thông tin đã ứng dụng phần mềm giám sát dịch bệnh, song cập nhật dữ liệu chưa kịp thời và thiếu đồng bộ giữa các tuyến.

## BÀN LUẬN

### Hoạt động truyền thông phòng, chống bệnh sởi

Truyền thông y tế luôn nhận được sự quan tâm của các cấp, thể hiện qua việc Sở Y tế TP.HCM thành lập mạng lưới truyền thông y

tế bảo gồm nhân lực phụ trách truyền thông các bệnh viện, y tế cơ sở và hệ thống cộng tác viên sức khỏe cộng đồng. Với đặc thù khu vực đông dân cư với gần 500.000 dân, đa dạng về thành phần, học vấn và khả năng tiếp cận thông tin. các phương pháp truyền thông truyền thống vẫn được triển khai như truyền thông nhóm tại trường học, cộng đồng dân cư. Vãng gia truyền thông và phát tờ rơi tới từng hộ gia đình cũng được áp dụng triệt để. Tuy vậy, do nhân viên y tế chỉ làm việc trong giờ hành chính sẽ hạn chế trong việc tiếp xúc với các hộ dân vào ban ngày.

Mặt khác, thông tin y tế phải đối mặt với các thông tin sai lệch từ các hội nhóm anti vắc xin (chống vắc xin) làm gia tăng tình trạng do dự, trì hoãn tiêm chủng. Ngoài ra, sự thiếu thông tin, thờ ơ và khó khăn kinh tế cũng góp phần khiến trẻ bỏ lỡ mũi tiêm.

Kết quả định tính làm rõ những khó khăn về nhân lực chuyên trách phòng chống dịch tại TYT về số lượng lẫn chất lượng. Về phía TTYT, một số biện pháp đã được triển khai như điều chuyển, phân bổ nhân lực phù hợp với từng thời điểm. Tuy nhiên, các giải pháp này chỉ mang tính tình thế, chưa giải quyết triệt để được vấn đề thiếu hụt nhân lực.

### Hoạt động tiêm chủng

Trong năm 2024, TTYT đạt tỷ lệ bao phủ 2 mũi vắc xin sởi ở trẻ dưới 5 tuổi là 96,65%,

vượt chỉ tiêu quốc gia (>95%). Tại khu vực Bình Thạnh, TTYT đã khẩn trương rà soát đổi tượng, tổ chức tiêm tại các trường học có ca bệnh và huy động đội tiêm lưu động đến tận nơi để tiêm vét. Các hoạt động này góp phần kiểm soát ổ dịch, hạn chế lây lan trong cộng đồng và duy trì độ bao phủ vắc xin ở mức cao. Nguyên nhân liên quan đến việc quản lý trẻ em chưa đăng ký hộ khẩu hoặc thường xuyên thay đổi nơi ở còn gặp nhiều khó khăn (8). Sẵn sàng vật tư - trang thiết bị y tế và nhân lực tại thời điểm phòng chống dịch là rất quan trọng để bảo đảm an toàn và chất lượng (5).

Một số trường hợp thiếu vắc xin tiêm sởi trong đợt cao điểm cũng được báo cáo. Theo Thứ trưởng Bộ Y tế, việc cung ứng số lượng lớn vắc xin trong thời gian rất ngắn là một thách thức lớn đối với ngành y tế (9). Nhận thức rõ mức độ nguy hiểm của dịch sởi, Bộ Y tế đã triển khai nhiều giải pháp ứng phó. Theo Cục Y tế Dự phòng, từ tháng 4 đến tháng 6 năm 2024, Bộ Y tế (10) đã cung cấp đủ vắc xin sởi cho các địa phương, đảm bảo nhu cầu tiêm chủng đến tháng 10/2024. Nghiên cứu ghi nhận tình trạng thiếu vắc xin xảy ra tại cả TTYT và các TYT do hoạt động cung ứng từ tuyến trên bị gián đoạn. Tuy nhiên, TTYT vẫn có nguồn vắc xin dịch vụ để phục vụ nhu cầu của người dân.

### **Hoạt động phát hiện, báo cáo ca bệnh**

Hiện nay, việc báo cáo ca bệnh truyền nhiễm được thực hiện qua phần mềm trực tuyến theo Thông tư 54/2015/TT-BYT. Thời gian báo cáo ổ dịch được đảm bảo trong vòng 24 giờ kể từ khi phát hiện, đồng thời điều tra dịch tễ, xác minh và cập nhật thông tin trong vòng 24 - 48 giờ theo quy định. Việc áp dụng hình thức báo cáo trực tuyến thay thế phiếu giấy truyền thống đã giúp giảm tải cho nhân viên y tế, hạn chế sai sót và rút ngắn thời gian xử lý dữ liệu.

### **Hoạt động giám sát và xử lý ổ dịch**

Năm 2024 phát hiện 132 ca mắc sởi, 12 ổ dịch, tất cả đều được báo cáo, xử lý theo đúng hướng

dẫn chuyên môn của Bộ Y tế. Việc xử lý ổ dịch sởi cần được thực hiện kịp thời, triệt để và đồng bộ để ngăn chặn dịch bệnh lây lan. Nhận thức rõ tầm quan trọng của việc phát hiện và xử lý kịp thời các ổ dịch sởi mới phát sinh, Sở Y tế TP. Hồ Chí Minh đã ban hành quyết định thành lập 12 Tổ phản ứng nhanh theo địa bàn quận, huyện và thành phố Thủ Đức (11). Đây là giải pháp cấp thiết nhằm ứng phó hiệu quả với các ổ dịch bùng phát tại trường học, môi trường tập trung đông học sinh và có nguy cơ lây lan cao.

Tài chính là một yếu tố quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả và tính kịp thời của các hoạt động phòng, chống dịch sởi tại quận Bình Thạnh. Công tác phòng, chống dịch là ưu tiên hàng đầu của chính quyền địa phương. Tuy vậy, do tính chất đột xuất khó dự đoán, một số bệnh dịch có diễn tiến bất thường khiến việc đối phó trở nên khó khăn, nhất là về tiến độ giải ngân kinh phí. Đa số kinh phí được giải ngân sau khi các hoạt động đã diễn ra.

**Hạn chế của nghiên cứu:** Cấu phần định lượng khai thác dữ liệu thứ cấp có thể gặp phải các sai số thông tin, đồng thời thiếu dữ liệu cho các biến số quan tâm, kết quả phụ thuộc vào số liệu. Cấu phần định tính có thể gặp phải sai số nhớ lại trong quá trình phỏng vấn, bên cạnh đó cỡ mẫu định tính được chọn có chủ đích, đặc biệt nhóm 03 bà mẹ có con dưới 5 tuổi có thể gặp sai lệch chọn lựa.

### **KẾT LUẬN**

Hoạt động phòng, chống bệnh sởi được triển khai tốt trên các khía cạnh tiêm chủng, truyền thông, phát hiện, báo cáo ca bệnh và giám sát, xử lý ổ dịch. Một số yếu tố khó khăn là thiếu kinh phí hỗ trợ cho nhân viên chuyên trách phòng, chống dịch, thiếu nhân lực cả về số lượng lẫn chất lượng, nâng cấp hệ thống báo cáo và giám sát ca bệnh, đồng thời tăng cường đầu tư truyền thông đa phương tiện.

## KHUYẾN NGHỊ

Sở Y tế và TTYT cần hoàn thiện quy trình kết nối thông tin tiêm chủng giữa cơ sở y tế công và tư trên hệ thống quốc gia. Tăng cường tập huấn chuyên sâu về giám sát dịch cho tuyến cơ sở, đồng thời đảm bảo chi trả kinh phí hỗ trợ kịp thời để duy trì động lực cho nhân viên y tế.

TYT phường phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương rà soát định kỳ nhóm dân cư di biến động (nhà trọ, vắng lai) và đẩy mạnh truyền thông đa phương tiện trong hoạt động phòng chống dịch.

**Lời cảm ơn:** Nhóm nghiên cứu xin trân trọng cảm ơn sự hỗ trợ từ Ban Giám đốc TTYT khu vực Bình Thạnh, sự hợp tác của các TYT, cán bộ y tế cơ sở và cộng tác viên đã tham gia cung cấp thông tin. Bên cạnh đó, chúng tôi xin gửi lời cảm ơn đến Trường Đại học Y tế Công cộng cùng các thầy cô và đồng nghiệp đã đóng góp ý kiến chuyên môn quý báu.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Centers of Disease Control and Prevention. Global measles threat continues to grow as another year passes with millions of children unvaccinated 2023 [Available from: <https://www.cdc.gov/media/releases/2023/p11116-global-measles.html#:~:text=Following%20years%20of%20declines%20in,CDC>].
- Cổng thông tin Bộ Y tế. Số ca mắc sởi tăng 130 lần, cần tuân thủ 5 khuyến cáo phòng chống bệnh này 2024 [Available from: [https://moh.gov.vn/tin-lien-quan/-/asset\\_publisher/vjYyM7O9aWnX/content/so-ca-mac-soi-tang-130-lan-can-tuan-thu-5-khuyen-cao-phong-chong-benh-nay?](https://moh.gov.vn/tin-lien-quan/-/asset_publisher/vjYyM7O9aWnX/content/so-ca-mac-soi-tang-130-lan-can-tuan-thu-5-khuyen-cao-phong-chong-benh-nay?)].
- Trung tâm kiểm soát bệnh tật Thành phố Hồ Chí Minh. Tình hình dịch bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng và sởi tại TP. Hồ Chí Minh tính đến tuần 51/2024 2024 [Available from: <https://hcdc.vn/tinh-hinh-dich-benh-sot-xuat-huyet-tay-chan-mieng-va-soi-tai-tp-ho-chi-minh-tinh-den-tuan-512024-2r5sLd.html>].
- Trung tâm kiểm soát bệnh tật Thành phố Hồ Chí Minh. Thành phố Hồ Chí Minh: Bổ sung thêm 02 nhóm đối tượng tiêm chủng vắc xin sởi TPHCM: HCDC; 2024 [Available from: <https://hcdc.vn/tpcm-bo-sung-them-02-nhom-doi-tuong-tiem-chung-vac-xin-soi-GUE7Ra.html>].
- Trần Thị Lan Anh, Nguyễn Công Luật, Phạm Văn Khang, Lê Hải Đăng, An Hồng Liên, Phạm Quang Thái và cộng sự. Thực trạng nhân lực, vật tư - trang thiết bị để đảm bảo an toàn tiêm chủng tại các điểm tiêm trong chiến dịch tiêm vắc xin phòng bệnh bạch hầu (Td) cho trẻ 7 tuổi tại một huyện miền núi phía Bắc năm 2020. Tạp chí Y học Dự phòng. 2022;32(6):135-42.
- Đình Đạo, Võ Văn Cường, Võ Thị Thúy Anh. Khảo sát sự hài lòng của bà mẹ có con dưới 1 tuổi về Chương trình Tiêm chủng mở rộng tại huyện Hiệp Đức, tỉnh Quảng Nam năm 2024. Tạp chí Khoa học và Công nghệ Đại học Duy Tân. 2025; 4(71):178-187.
- Nguyen Thi Huyen T, Nguyen Thuong V, Luong Quang C, Ho Thang V, Faes Christel, Hens Niel. Understanding the transmission dynamics of a large-scale measles outbreak in Southern Vietnam. International Journal of Infectious Diseases. 2022;122:1009-17.
- Kouadio I. K., Kamigaki T., Oshitani H. Measles outbreaks in displaced populations: a review of transmission, morbidity and mortality associated factors. BMC Int Health Hum Rights. 2010;10:5.
- Báo điện tử Chính Phủ. Bộ Y tế tiếp nhận 500.000 liều vaccine sởi từ VNVC 2025 [Available from: <https://baochinhphu.vn/bo-y-te-tiep-nhan-500000-lieu-vaccine-soi-tu-vnvc-102250317183729975.htm>].
- Bộ Y tế. Bộ Y tế: Đã giải quyết tình trạng thiếu vaccine sởi cho Chương trình tiêm chủng mở rộng 2024 [Available from: [https://moh.gov.vn/hoat-dong-cua-dia-phuong/-/asset\\_publisher/gHbla8vOQDuS/content/bo-y-te-a-giai-quet-tinh-trang-thieu-vaccine-soi-cho-chuong-trinh-tiem-chung-mo-rong](https://moh.gov.vn/hoat-dong-cua-dia-phuong/-/asset_publisher/gHbla8vOQDuS/content/bo-y-te-a-giai-quet-tinh-trang-thieu-vaccine-soi-cho-chuong-trinh-tiem-chung-mo-rong)].
- Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh. Thành phố Hồ Chí Minh: Thành lập tổ phản ứng nhanh phòng, chống dịch sởi tại trường học 2024 [Available from: <https://medinet.gov.vn/chuyen-muc/tpcm-thanh-lap-to-phan-ung-nhanh-phong-chong-dich-soi-tai-truong-hoc-cmobile16634-71637.aspx>].

## **The current status of measles prevention and control activities and to identify certain facilitating factors and challenges at the Binh Thanh Area Health Center, Ho Chi Minh City, in 2024**

*Doan Van Cong<sup>1</sup>, Nguyen Hoang Thien Tam<sup>1</sup>, Quach Kim Ung<sup>1</sup>, Tran Khanh Huyen<sup>2</sup>,  
Tran Thi Anh Thu<sup>1</sup>, Ho Thi Thuy Ve<sup>1</sup>, Nguyen Phuoc An<sup>1</sup>, Nguyen Thi Thuy Nga<sup>3\*</sup>*

*<sup>1</sup>Binh Thanh Area Health Center*

*<sup>2</sup>University of Medicine and Pharmacy at Ho Chi Minh City*

*<sup>3</sup>HaNoi University of Public Health*

### **ABSTRACT**

**Objective:** To analyze the current status of measles prevention and control activities and to identify certain facilitating factors and challenges at the Binh Thanh Area Health Center, Ho Chi Minh City, in 2024. **Methods:** A mixed-methods study combining quantitative and qualitative approaches was conducted, with data collected from May 2025 to July 2025 at the Binh Thanh District Area Health Center, Ho Chi Minh City. Quantitative research materials included records, reports, monitoring minutes, software-based data, and documents related to measles prevention and control activities, along with data extracted from the management systems of the Ho Chi Minh City Department of Health. Qualitative study participants included representatives of the Board of Directors, staff from relevant departments/units, heads of commune health stations, personnel in charge of disease prevention and control, and mothers with children under five years of age in Binh Thanh District. **Main findings:** The measles–rubella vaccination coverage among children under five years of age exceeded 96%. In 2024, a total of 132 measles cases and 12 outbreaks were detected, and 100% of cases and outbreaks were managed in accordance with regulations. Health communication activities for disease prevention and control were implemented in diverse forms, combining direct communication and digital media, thereby improving access to information. The application of information technology through disease surveillance and national immunization management systems contributed to shortening reporting time and improving data management. However, challenges remained, including population mobility, lack of data synchronization, limited human resources, and localized vaccine shortages. **Conclusion:** The Health Center needs to strengthen the management and updating of vaccination target lists for mobile populations; supplement data from private healthcare facilities; expand community outreach through local authorities and community collaborators; and provide training to enhance disease prevention and control skills and reduce errors in case reporting.

**Keywords:** *Measles prevention and control, outbreak prevention and control, preventive health system, Regional Health Center.*